TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH THỦY** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 08/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 27 - 4 - 2022
V/v: Tranh chấp Hôn nhân và gia đình.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH THỦY TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Lương Viết Tú**
Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Thành Lâm**
Ông **Nguyễn Anh Tú**

- Thư ký phiên toà: Bà **Cao Thị Hồng Nhung** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên toà: Bà **Hà Thị Phương Thảo** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 4 năm 2022. Tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 07/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2022 về tranh chấp "Hôn nhân và gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Hoàng Thị H** , sinh năm 1982. (Vắng mặt)
  ĐKHKTT: Thôn ĐT , xã Tản Lĩnh, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội
- Bị đơn: Anh **Phạm Hữu T** , sinh năm 1983. (Vắng mặt)
  ĐKHKTT: Khu 3 xã ĐH , huyện Thanh Thuỷ, tỉnh Phú Thọ

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo tại Tòa án – Nguyên đơn chị Hoàng Thị H trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị kết hôn với anh Phạm Hữu T ngày 11/5/2020 tại UBND xã ĐH , huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ, việc kết hôn là tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống cùng nhau một thời gian ngắn sau đó chị về xã xã Tản Lĩnh, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội sinh sống. Tình cảm vợ chồng thời gian đầu hoà thuận tuy nhiên sau đó phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng ở xa nhau, mỗi người sinh sống một nơi nên thường xảy ra bất đồng, mặt khác do không có con chung nên tình cảm không được gắn bó. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh T .

- Về con chung: Chị xác định vợ chồng không có con chung nên không đề nghị Toà án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung, tài sản cho vay và công sức đóng góp: Chị xác định không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết tại Tòa án anh T vắng mặt không đến tham gia, Tòa án ghi lời khai của anh và tại Biên bản lấy lời khai ngày 23/3/2022 anh T trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh kết hôn với chị Hoàng Thị H ngày 11/5/2020 tại UBND xã ĐH , huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ, việc kết hôn là tự nguyện. Sau khi kết hôn hai vợ chồng không thường xuyên sinh sống cùng nhau, thỉnh thoảng có qua lại. Tình cảm vợ chồng ban đầu hoà thuận tuy nhiên sau đó chị H có quan hệ với người khác, do đó vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn không thể hàn gắn được. Nay chị H đề nghị ly hôn anh đồng ý do tình cảm vợ chồng không còn.

- Về con chung: Anh xác định vợ chồng không có con chung nên không đề nghị Toà án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung, tài sản cho vay và công sức đóng góp: Anh T xác định không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Qua xác minh tại Ủy ban nhân dân xã ĐH thể hiện:

Anh T có đăng ký hộ khẩu thường trú tại khu 3 xã ĐH , huyện Thanh Thuỷ, tỉnh Phú Thọ, hiện tại anh T sinh sống tại địa phương.

Về tình trạng hôn nhân giữa anh T và chị H : Ngày 11/5/2020 UBND xã ĐH làm thủ tục đăng ký kết hôn cho chị Hoàng Thị H và anh Phạm Hữu T . Sau khi kết hôn hai vợ chồng không thường xuyên sinh sống cùng nhau, cuộc sống vợ chồng đã xảy ra nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không hòa hợp, không cùng nhau đoàn kết xây dựng hạnh phúc gia đình, mặt khác vợ chồng không có con chung và ở cách xa nhau. Hiện tại hai vợ chồng đã ly thân, chị H không có mặt tại địa phương.

UBND xã đề nghị Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy căn cứ vào các quy định của pháp luật để giải quyết vụ án bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp cho các bên đương sự.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên - Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thuỷ tại phiên tòa:

**Về thủ tục tố tụng: Quá trình thụ lý giải quyết vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật; nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật; bị đơn chưa chấp hành đúng các quy định của pháp luật.*

**Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H :*

Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Hoàng Thị H được ly hôn anh Phạm Hữu T

Về con chung: Chị H và anh T xác định không có con chung nên không đặt ra giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung, tài sản cho vay và công sức đóng góp: Chị H và anh T xác định không có nên không đặt ra giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra công khai tại phiên toà hôm nay. Hội đồng xét xử(HĐXX) nhận định:

1. **Về thủ tục Tố tụng:**

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã thông báo cho các đương sự về việc thụ lý vụ án và triệu tập các đương sự đến tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ theo đúng quy định của pháp luật. Chị H có đơn từ chối hòa giải, do đó vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được theo quy định tại Khoản 4, Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị H và anh T đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, căn cứ Khoản 1, Điều 228; Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo thủ tục chung để bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của các đương sự.

2. **Về nội dung:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị H và anh Phạm Hữu T kết hôn với nhau ngày 11/5/2020, đăng ký tại UBND xã ĐH , huyện Thanh Thủy tỉnh Phú Thọ, hoàn toàn tự nguyện, đây một hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng hòa thuận được thời gian ngắn sau đó thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không cùng nhau đoàn kết xây dựng hạnh phúc gia đình, vợ chồng không cùng chung sống, ở cách xa nhau chị H sinh sống tại huyện Ba Vì, TP Hà Nội, anh T sống tại huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ. Vì vậy tình cảm không còn gắn bó, vợ chồng đã sống ly thân, không còn thực tế chung sống. Nay chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, nên đề nghị được ly hôn, anh T đồng ý.

Hội đồng xét xử xét thấy, mẫu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh T đã trầm trọng, đời sống chung không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được. Hai bên không có biện pháp hàn gắn tình cảm, không hợp tác hòa giải. Do đó HĐXX thấy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H , xử cho chị được ly hôn anh T là phù hợp.

[2] Về con chung: Chị H và anh T đều xác định không có con chung nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[3] Về tài sản chung, nợ chung, tài sản cho vay và công sức đóng góp: Chị H , anh T không yêu cầu giải quyết nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

[5] Quyền kháng cáo: Các bên đương sự được quyền kháng cáo bản án.

[6] Đề nghị của Kiểm sát viên VKSND huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ phù hợp với nhận định của HĐXX.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ: Khoản 4, Điều 147; Khoản 1, Điều 228; Điều 238; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

* Áp dụng: Khoản 1, Điều 51; Khoản 1, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

**Căn cứ: Điểm a, Khoản 5, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về về mức thu, miễn giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Hoàng Thị H được ly hôn anh Phạm Hữu T

2. Về con chung: Chị H và anh T xác định không có con chung nên HĐXX không đặt ra giải quyết.

3. Về tài sản chung, nợ chung, tài sản cho vay và công sức đóng góp: Chị H và anh T xác định không có nên HĐXX không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Hoàng Thị H phải chịu 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)*, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số 0005907 ngày 13/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Thuỷ, tỉnh Phú Thọ.

5. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã ĐH ;
- Các đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lương Viết Tú